

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 02/06/2022)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		02/06		03/06				04/06		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-160	9	233	41	-170	-26	209	85	-141
	Cửa Ông	-155	2	221	38	-152	-38	198	71	-123
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-144	3	211	33	-145	-38	194	61	-114
	Bạch Long Vĩ	-135	26	199	14	-142	-12	186	45	-118
Thái Bình	Thái Thụy	-136	4	203	30	-136	-36	188	57	-106
Nam Định	Hải Hậu	-124	8	178	24	-119	-36	168	45	-92
Ninh Bình	Kim Sơn	-118	7	172	22	-113	-38	164	41	-87
Thanh Hóa	Quảng Xương	-113	4	164	22	-106	-42	155	38	-80
Nghệ An	Diễn Châu	-102	-2	141	20	-93	-46	131	35	-69
	Hòn Ngư	-100	-2	136	21	-92	-43	126	34	-68
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-94	-4	116	26	-86	-42	110	37	-61
Quảng Bình	Quảng Trạch	-76	7	66	28	-71	-25	65	35	-47
	Quảng Ninh	-57	15	38	26	-50	-9	38	28	-31
Quảng Trị	Gio Linh	-39	24	15	21	-30	9	15	20	-16
	Cồn Cỏ	-40	31	17	18	-32	16	19	18	-18
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-18	31	-11	15	-10	24	-10	12	0
	Phú Lộc	1	37	-32	11	7	36	-30	6	14
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	16	40	-48	7	20	45	-45	1	25
	Hoàng Sa	42	63	-60	-16	39	72	-54	-22	34
Quảng Nam	Tam Kỳ	32	47	-66	-1	34	56	-61	-7	35
	Cù Lao Chàm	28	47	-58	1	30	53	-55	-5	32
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	38	57	-74	-9	37	65	-68	-15	38
	Lý Sơn	40	57	-69	-9	39	65	-63	-15	38
Bình Định	Phú Mỹ	41	58	-74	-12	39	67	-68	-20	36
	Quy Nhơn	45	69	-74	-12	38	70	-69	-23	36
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	47	67	-66	-8	49	79	-57	-12	49
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	49	75	-65	-10	48	81	-59	-19	44
	Trường Sa	43	69	-71	-29	41	75	-64	-36	36
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	40	73	-78	-18	43	80	-69	-27	40
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	51	80	-86	-54	57	77	-69	-71	57
	Phú Quý	45	74	-81	-30	44	79	-72	-40	40
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	107	58	-27	-150	111	50	-5	-167	106
	Côn Đảo	100	58	-2	-163	97	57	19	-175	93
TPHCM	Cần Giờ	112	49	-15	-160	117	40	6	-176	110
Tiền Giang	Gò Công Tây	113	44	-11	-164	121	36	11	-181	114
Bến Tre	Ba Tri	115	37	-6	-174	123	32	17	-190	118
Trà Vinh	Duyên Hải	123	39	5	-187	124	36	27	-201	119
Sóc Trăng	Tân Phú	123	32	31	-196	115	34	48	-207	108
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	107	34	60	-203	86	39	71	-204	74
Cà Mau	Năm Căn	65	50	60	-172	38	55	68	-168	27
	Trần Văn Thời	19	39	36	-60	-11	28	49	-69	-1
Kiên Giang	Rạch Giá	3	36	27	10	-23	5	52	-11	-6
	Phú Quốc	-14	8	29	13	-40	-11	34	10	-25
	Thô Chu	-6	10	18	2	-30	-4	20	1	-17

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 2.6	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	0.8 - 2.1	Đông Nam, Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 2.1	Nam, Đông Nam	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.1 - 2.0	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.1	Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.3	Tây, Tây Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	1.8 - 2.1	Nam	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	0.4 - 0.7	Đông Nam, Nam, Tây Nam	
Bắc Biển Đông	0.7 - 2.1	Nam, Tây Nam	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.3 - 1.9	Nam, Tây Nam	
Nam Biển Đông	0.3 - 1.0	Tây Nam, Tây	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

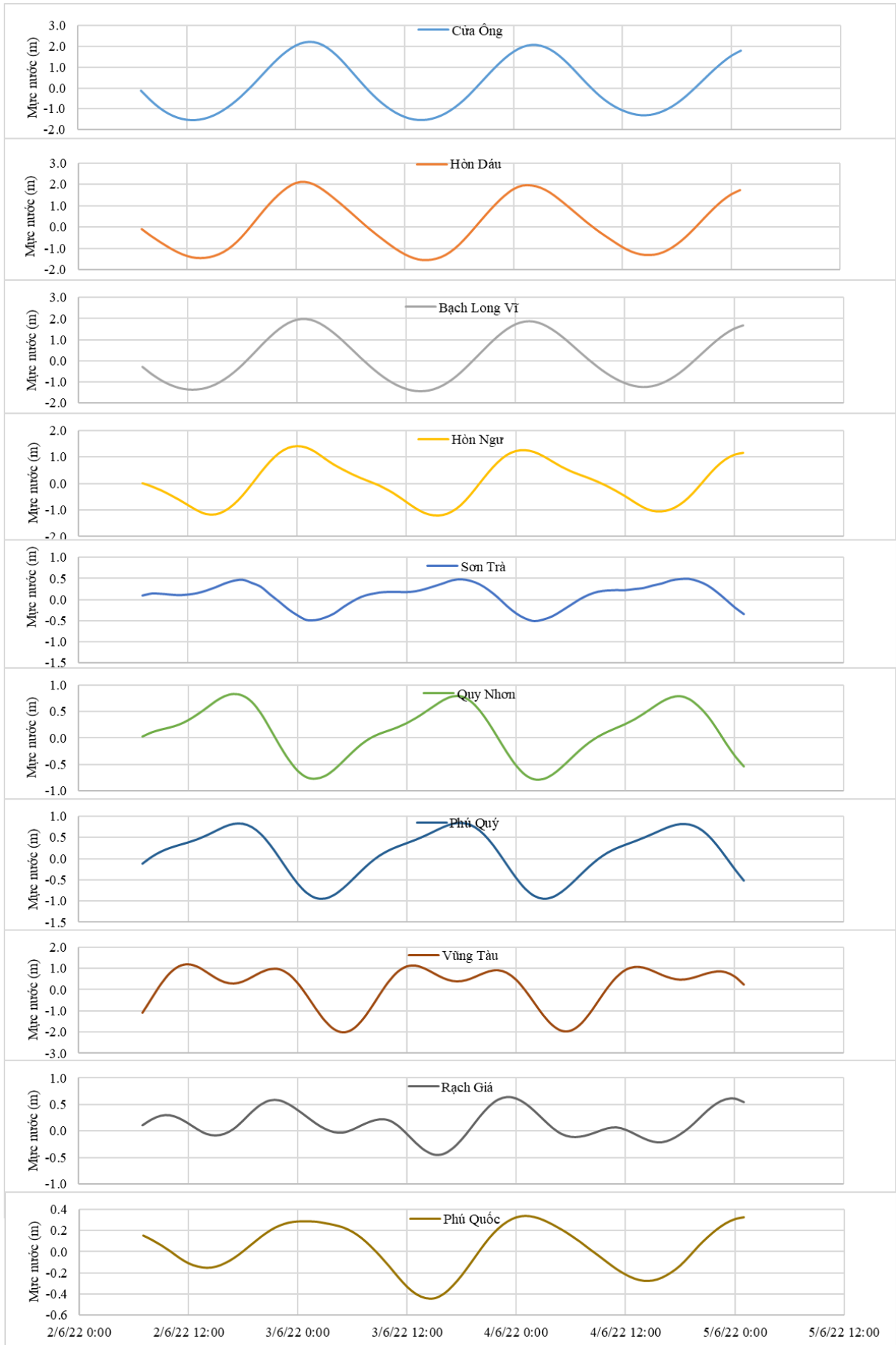
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 03/06/2022

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

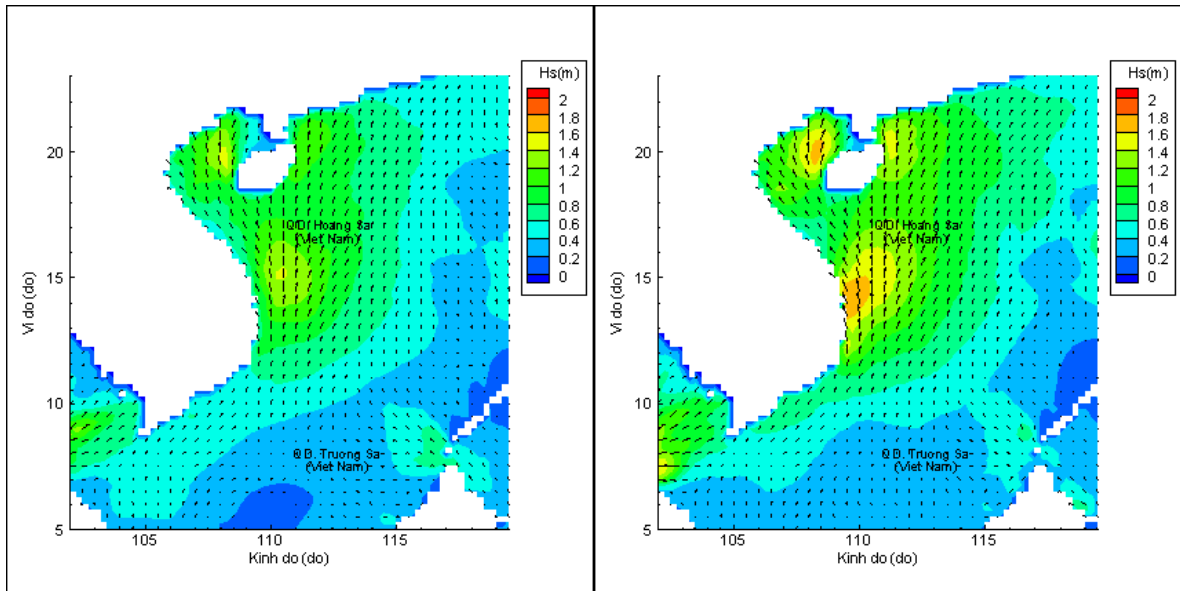
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

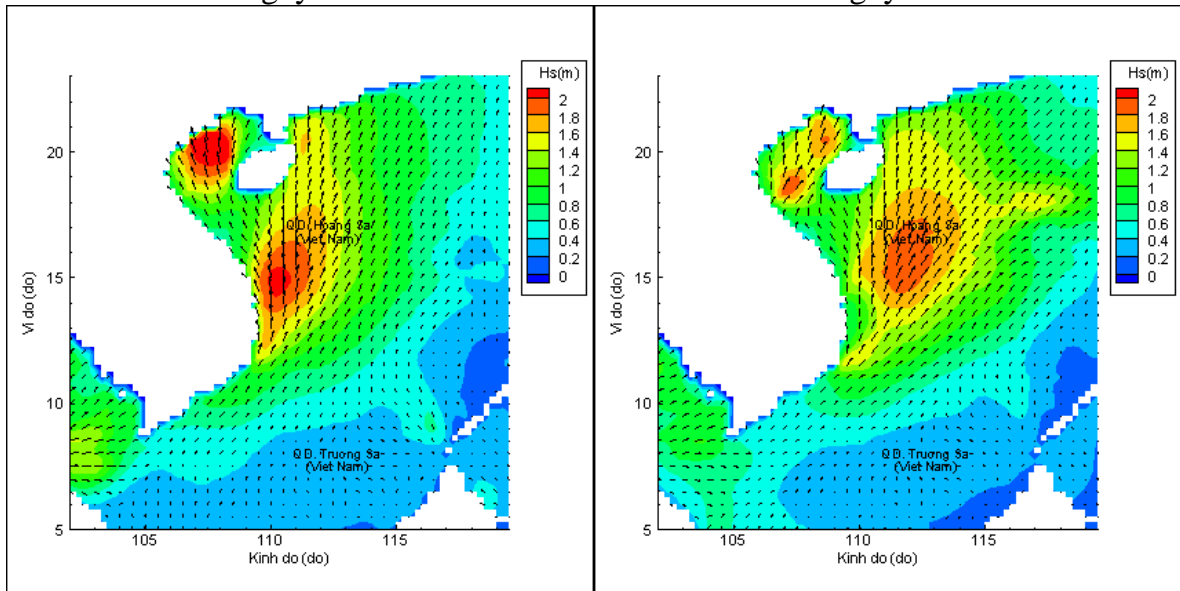


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



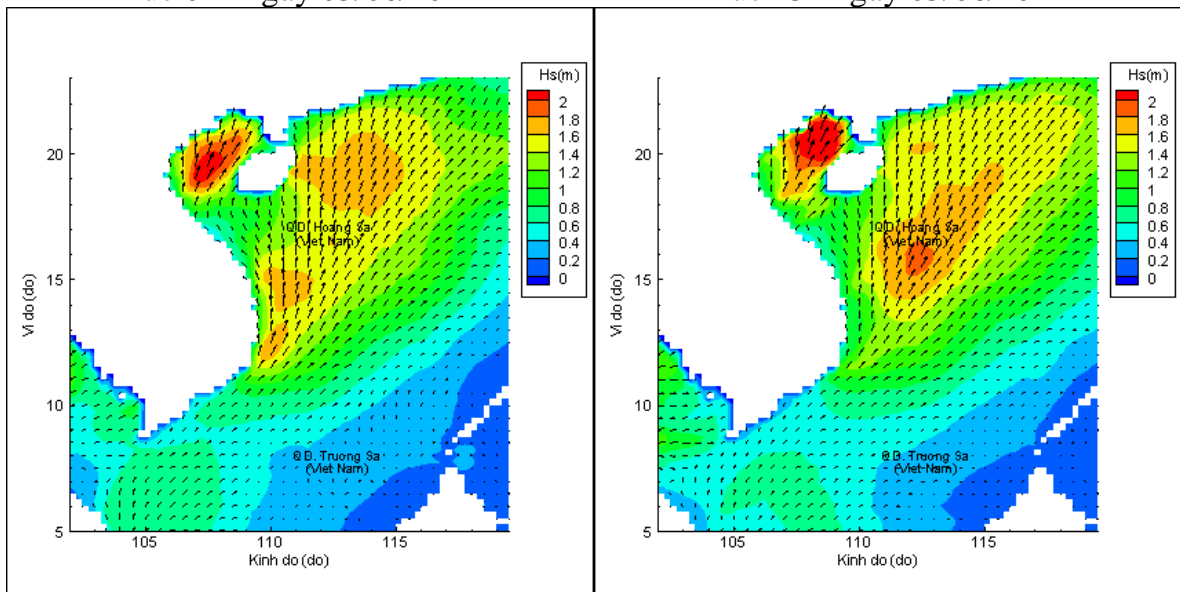
Lúc 13h ngày 02/06/2022

Lúc 19h ngày 02/06/2022



Lúc 01h ngày 03/06/2022

Lúc 13h ngày 03/06/2022



Lúc 01h ngày 04/06/2022

Lúc 13h ngày 04/06/2022